

ĐIỂM MÔN HỌC: ...TỔ CHỨC QUẢN LÝ Y TẾ...

STT	MS	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM KIỂM TRA				ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI		Điểm môn học	GHI CHÚ
					HỆ SỐ 1		HỆ SỐ 2			Kết thúc môn học			
					1	2	1	2		LẦN 1	LẦN 2		
1	TCCT23E301	Trần Thị Kim Ngọc	05/01/1995		7.5		7.5		7.5	60		66	
2	TCCT23E302	Nguyễn Thị Thuý Vy	02/10/2023		8		7.5		7.7	65		70	
3	TCCT23E303	Nguyễn Thái Như Ý	20/03/2005		5		5.5		5.3	40		45	
4	TCCT23E304	Dương Khánh Quy	12/03/2007		5		6		5.7	-		-	L2 ✓
5	TCCT23E305	Nguyễn Hoàng Phong	21/11/1984										
6	TCCT23E306	Thái Văn Đẹp	10/02/1965		8		7		7.3	-		-	L2 ✓
7	TCCT23E307	Lê Kim Tuyến	04/04/1981										
8	TCCT23E308	Trần Đăng Khoa	16/02/1987										
9	TCCT23E309	Trần Văn Trí	27/12/1982										
10	TCCT23E310	Thiều Quang Pháp	28/02/1997										
11	TCCT23E311	Mai Phát Tài	05/04/2002		6.5		6		6.2	50		55	
12	TCCT23E312	Nguyễn Đoàn Tiết Liên	28/06/2005		8		6.5		7.0	50		58	
13	TCCT23E313	Phạm Thị Thương	20/09/1988		7		7		7.0	65		67	
14	TCCT23E314	Lê Mỹ Thu	10/08/1987		6.5		8		7.5	65		69	
15	TCCT23E315	Trần Thị Trúc Ngân	23/12/1990		6.5		7.5		7.2	75		74	
16	TCCT23E316	Bùi Văn Gáp	23/06/1984										
17	TCCT23E317	Trương Ngọc Loan Anh	01/12/1999		7		6.5		6.7	80		75	
18	TCCT23E318	Lê Văn Mạnh	09/09/1987		7		7		7.0	70		70	
19	TCCT23E319	Đỗ Thị Kim Huệ	07/04/1985										
20	TCCT23E320	Ngô Minh Trí	20/10/1982		6.5		7		6.8	70		69	
21	TCCT23E321	Trần Lê Trình	02/09/1979										
22	TCCT23E322	Đoàn Thị Phương	26/07/1988		7		7		7.0	75		73	
23	TCCT23E323	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	20/04/1988		8		7.5		7.7	75		76	
24	TCCT23E324	Nguyễn Anh Huy	12/09/1995		8		8		8.0	75		77	
25	TCCT23E325	Trần Ngọc Ý	12/09/1996										
26	TCCT23E326	Nguyễn Thị Kim Thanh	11/04/1993										
27	TCCT23E327	Đặng Văn Kiệt			7		8		7.7	80		79	
28	TCCT23E328	Trần Hà Đông Quân			7		9		8.3	85		84	

ĐIỂM MÔN HỌC: V.S.P.B

ĐIỂM MÔN HỌC: VSPB													
STT	MS	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM KIỂM TRA				ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI		Điểm môn học	GHI CHÚ
					HỆ SỐ 1		HỆ SỐ 2			Kết thúc môn học			
					1	2	1	2		LẦN 1	LẦN 2		
1	TCCT23E301	Trần Thị Kim Ngọc	05/01/1995		8		7		73	70		71	
2	TCCT23E302	Nguyễn Thị Thuý Vy	02/10/2023		9		8		83	60		69	
3	TCCT23E303	Nguyễn Thái Như Ý	20/03/2005		7		7		70	55		61	
4	TCCT23E304	Dương Khánh Quy	12/03/2007										
5	TCCT23E305	Nguyễn Hoàng Phong	21/11/1984										
6	TCCT23E306	Thái Văn Đẹp	10/02/1965		7		65		67	—		—	L2
7	TCCT23E307	Lê Kim Tuyền	04/04/1981										
8	TCCT23E308	Trần Đăng Khoa	16/02/1987										
9	TCCT23E309	Trần Văn Trí	27/12/1982										
10	TCCT23E310	Thiều Quang Pháp	28/02/1997										
11	TCCT23E311	Mai Phát Tài	05/04/2002										
12	TCCT23E312	Nguyễn Đoàn Tiết Liên	28/06/2005		8		8		80	75		77	Hủy bài
13	TCCT23E313	Phạm Thị Thương	20/09/1988		8		7		73	75		74	
14	TCCT23E314	Lê Mỹ Thu	10/08/1987		7		8		77	65		70	
15	TCCT23E315	Trần Thị Trúc Ngân	23/12/1990		7		8		77	60		67	
16	TCCT23E316	Bùi Văn Gấp	23/06/1984										
17	TCCT23E317	Trương Ngọc Loan Anh	01/12/1999		65		7		68	75		72	
18	TCCT23E318	Lê Văn Mạnh	09/09/1987		7		8		77	65		70	
19	TCCT23E319	Đỗ Thị Kim Huệ	07/04/1985										
20	TCCT23E320	Ngô Minh Trí	20/10/1982		7		8		77	50		61	
21	TCCT23E321	Trần Lê Trinh	02/09/1979										
22	TCCT23E322	Đoàn Thị Phương	26/07/1988		7		75		73	70		71	
23	TCCT23E323	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	20/04/1988		8		7		73	65		68	
24	TCCT23E324	Nguyễn Anh Huy	12/09/1995										
25	TCCT23E325	Trần Ngọc Ý	12/09/1996										
26	TCCT23E326	Nguyễn Thị Kim Thanh	11/04/1993		8		75		77	—		—	L2
27	TCCT23E327	Đặng Văn Kiệt			8		8		80	75		77	
28	TCCT23E328	Trần Hà Đông Quân			7		8		77	70		73	

ĐIỂM MÔN HỌC: Dược lý

[illegible]